

PHƯƠNG ÁN

Sắp xếp kiện toàn chi Hội, trên cơ sở sắp xếp lại thôn trên địa bàn xã Lùng Phình

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

Căn cứ Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg, ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Hướng dẫn số :01-HD/HNDTW, ngày 18 tháng 6 năm 2026 của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về hướng dẫn sắp xếp, kiện toàn Chi hội, tổ hội nông dân trên cơ sở sắp xếp thôn, tổ dân phố theo địa bàn dân cư

Căn cứ Công văn số 343-CV/HNDT, ngày 22 tháng 06 năm 2026 của Hội Nông dân tỉnh Lào Cai V/v thực hiện sắp xếp, kiện toàn chi Hội, tổ Hội nông dân trên cơ sở sắp xếp thôn, tổ dân phố

Căn cứ kết luận số 250-KL/BCĐ, ngày 23/6/2026 của Ban chỉ đạo sắp xếp thôn trên địa bàn xã Lùng Phình, về việc triển khai phương án, đề án sắp xếp các chi bộ thôn, định hướng nhân sự giữ 03 chức danh chủ chốt của các thôn sau sáp nhập;

Căn cứ Đề án số 08-ĐA/ĐU ngày 29/6/2026 của Đảng ủy xã Lùng Phình, Đề án sắp xếp các chi bộ thôn trực thuộc Đảng ủy xã Lùng Phình.

Căn cứ Đề án số 06/ĐA-UBND, ngày 11/6/2026 của Ủy ban nhân dân xã Lùng Phình, Đề án sáp nhập các thôn trên địa bàn xã Lùng Phình;

Ban Thường vụ Hội nông dân xã Lùng Phình xây dựng Phương án sắp xếp kiện toàn chi Hội Nông dân, sau khi sáp nhập, sắp xếp lại thôn trên địa bàn xã Lùng Phình cụ thể như sau:

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Giải thể và kiện toàn tổ chức các chi Hội thôn trên địa bàn xã Lùng Phình phù hợp với việc sắp xếp, sáp nhập thôn theo chủ trương của Đảng và Nhà nước.

- Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất của BCH, BTV Hội Nông dân xã đối với các Chi hội sau sắp xếp; duy trì nền nếp hoạt động của tổ chức Hội, không làm gián đoạn việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị được giao.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các Chi Hội; phát huy vai trò, trách nhiệm của hội viên trong tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, hệ thống chính trị ở cơ sở và các phong trào thi đua yêu nước tại địa phương.

- Xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

- Việc bố trí, giải tán và sắp xếp các Chi Hội phải bám sát chủ trương, quy định của Đảng, Nhà nước, Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam và các văn bản hướng dẫn của Hội cấp trên.

- Bảo đảm dân chủ, công khai, khách quan, đúng quy định; tạo sự đồng thuận, thống nhất trong cán bộ, Hội viên nông dân.

- Thực hiện sắp xếp tổ chức theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; phù hợp với điều kiện thực tế của từng thôn sau sáp nhập.

- Bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của Hội viên nông dân; giữ vững đoàn kết nội bộ, phát huy kinh nghiệm, uy tín của đội ngũ cán bộ Hội ở thôn.

- Hoàn thành việc giải tán, kiện toàn tổ chức Chi hội, bàn giao hồ sơ, sổ sách, tài sản, quỹ hội và các nội dung liên quan theo đúng quy định hiện hành.

III. THỰC TRẠNG TỔ CHỨC CHI HỘI NÔNG DÂN TRƯỚC KHI SẮP XẾP

- Hiện nay Hội nông dân xã Lũng Phình có 20 Chi Hội thôn với tổng số 1.973 hội viên đang sinh hoạt. Các chi Hội duy trì hoạt động ổn định, thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động Hội viên nông dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, Pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các phong trào tình thi đua sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh ở địa phương.

- Thực hiện chủ trương sắp xếp, sáp nhập thôn theo quy định của cấp có thẩm quyền, số lượng thôn trên địa bàn xã giảm từ 20 thôn xuống còn 12 thôn. Việc thay đổi địa giới, quy mô dân cư và tổ chức các thôn dẫn đến sự thay đổi về tổ chức và hoạt động của các Chi Hội thôn.

- Qua rà soát cho thấy, một số Chi Hội hiện nay không còn phù hợp với mô hình tổ chức của thôn mới sau sáp nhập; quy mô Hội viên nông dân giữa các Chi Hội chưa đồng đều, việc quản lý, điều hành và tổ chức sinh hoạt chi Hội cần được điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Do đó, việc giải thể, kiện toàn, sắp xếp lại các Chi Hội theo địa bàn thôn mới là cần thiết nhằm bảo đảm phù hợp với tổ chức hành chính sau sắp xếp, nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội, tăng cường công tác quản lý Hội viên nông dân, xây dựng tổ chức Hội vững mạnh và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Hiện trạng số lượng chi Hội Nông dân trên địa bàn xã

STT	Chi Hội trước khi sáp nhập	Số HVND	Đặc điểm địa bàn	Ghi chú
1	Lũng Phình	104	Hội viên truyền thống	Sắp xếp
2	Tả Chải	101	Hội viên truyền thống	Sắp xếp
3	Pả Chư Tỷ	111	Hội viên truyền thống	Sắp xếp
4	Lử Chồ	127	Hội viên truyền thống	Sắp xếp
5	Dì Thảo Ván	102	Hội viên truyền thống	Sắp xếp
6	Pờ Chồ	143	Hội viên truyền thống	Giữ nguyên
7	Lả Dì Thàng	52	Hội viên truyền thống	Sắp xếp

8	Tân Chư	102	Hội viên truyền thống	Sắp xếp
9	Xà Ván Sừ Mần Khang	78	Hội viên truyền thống	Sắp xếp
10	Lao Chải Phà Hai Tùng	49	Hội viên truyền thống	Sắp xếp
11	Pù Chù Ván	45	Hội viên truyền thống	Sắp xếp
12	Sín Chải	55	Hội viên truyền thống	Sắp xếp
13	Nhiều Cù Ván	82	Hội viên truyền thống	Sắp xếp
14	Lùng Sán	110	Hội viên truyền thống	Sắp xếp
15	Seng Sui	108	Hội viên truyền thống	Sắp xếp
16	Nà Chí Phàng	134	Hội viên truyền thống	Giữ nguyên
17	Nàng Càng	117	Hội viên truyền thống	Sắp xếp
18	Lử Thần	173	Hội viên truyền thống	Giữ nguyên
19	Lênh Sui Thàng	91	Hội viên truyền thống	Giữ nguyên
20	Chính Chư Phìn	89	Hội viên truyền thống	Sắp xếp

IV. PHƯƠNG ÁN BỐ TRÍ, SẮP XẾP CHI HỘI NÔNG DÂN

1. Nguyên tắc sắp xếp

- Phải đảm bảo sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng; Việc sắp xếp kiện toàn các chi hội được thực hiện đồng bộ với việc sắp xếp tổ chức lại thôn, phù hợp với tổ chức chi bộ, Ban công tác mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội, đảm bảo liên tục ổn định và nâng cao hoạt động của tổ chức Hội.

- Mỗi thôn sau sáp nhập thành lập 01 Chi Hội thôn.

- Thực hiện sắp xếp, kiện toàn chi Hội Nông dân mới trên cơ sở chuyển toàn bộ hội viên cư trú trên địa bàn tương ứng về các chi hội mới được thành lập tương ứng. Bàn giao hồ sơ, sổ sách, tài liệu, tài sản, tài chính, quỹ hội và các nhiệm vụ đang triển khai của các chi hội cũ theo quy định.

- Tên gọi của các chi Hội Nông dân: thống nhất theo tên thôn mới được cơ quan có thẩm quyền quyết định; nhiệm kỳ của chi hội mới được xác định là nhiệm kỳ 2026-2030.

- Ban thường vụ hội nông dân cấp xã ban hành các quyết định chỉ định nhân sự Ban chấp hành, chi hội trưởng, chi hội phó, chọn người đứng đầu là người có uy tín, tâm huyết với phong trào nông dân và được chi ủy chi bộ giới thiệu.

- Ban chấp hành chi hội mới tiến hành rà soát, kiện toàn các tổ hội trực thuộc; thực hiện sắp xếp thành lập mới, sáp nhập hoặc chia tách tổ hội, bảo đảm phù hợp với chi hội theo địa bàn dân cư và tổ hội nông dân nghề nghiệp, số lượng hội viên và yêu cầu nhiệm vụ công tác hội, trên cơ sở có ý kiến đồng ý của chi ủy, ban công tác mặt trận. Báo cáo Hội Nông dân cấp xã để theo dõi, quản lý các tổ hội.

2. Phương án sắp xếp, kiện toàn các chi hội

2.1 Tên gọi: Chi hội nông dân ở các thôn trên địa bàn xã được thống nhất theo tên thôn mới và được cơ quan có thẩm quyền quyết định. Nhiệm kỳ 2026-2030

2.2. Số lượng chi hội: Thành lập 12 Chi hội Nông dân trực thuộc Hội Nông dân xã.

2.3. Tổng hợp phương án sắp xếp

Nội dung	Trước sắp xếp	Sau sắp xếp	Tăng/giảm
Tổng số chi Hội Nông dân thôn các thôn	20	12	Giảm 8

2.4. Phương án sắp xếp: 12 chi hội mới

STT	Chi Hội trước sáp nhập	Số HVND	Tên chi hội sau sáp nhập	Số HVND
1	Lùng Phình	104	Lùng Phình	212
	Tả Chải	101		
	Khu dân cư Dì Thào Ván (Nhóm hộ Dính Tùng)	7		
2	Seng Sui	108	Seng Sui	225
	Nàng Cẩng	117		
3	Lùng Sán	110	Lùng Sán	199
	Chính Chư Phìn	89		
4	Lả Dì Thàng	52	Lả Dì Thàng	185
	Sín Chải	55		
	Xả Ván Sừ Mần Khang	78		
5	Tần Chư	69	Tả Van Chư	163
	Lao Chải Phà Hai Tùng	49		
	Pù Chũ Ván	45		
6	Nhiều Cù Ván	82	Tần Chư	115
	Khu dân cư thôn Tần Chư (Nhóm hộ Tần Chư cũ)	33		
7	Khu dân cư Dì Thào Ván		Lầu Thí Ngải	207
	Lử Chồ	127		
8	Pả Chư Tỷ	111	Pả Chư Tỷ	126
	Khu dân cư Dì Thào Ván (Nhóm hộ Làng Hồ)	15		
9	Lênh Sui Thàng	91	Lênh Sui Thàng	91
10	Lử Thẩn	173	Lử Thẩn	173
11	Nà Chí Phàng	134	Nà Chí Phàng	134
12	Pờ Chồ	143	Pờ Chồ	143

3. Phương án nhân sự Ban chấp hành, Chi Hội trưởng, Chi Hội phó

3.1 Tiêu chuẩn cán bộ chi hội

Đối với Ủy viên Ban chấp hành: Là Hội viên nông dân có phẩm chất, đạo đức, có uy tín, khả năng quy tụ, đoàn kết vận động, thu hút, tập hợp hội viên, nông dân, tâm huyết, trách nhiệm với công tác Hội; có đủ sức khỏe để hoàn thành tốt trách nhiệm vụ được giao.

Đối với chi Hội trưởng, chi Hội phó: Là người tiêu biểu trong Ban chấp hành chi Hội, am hiểu tổ chức Hội, nắm rõ tình hình nông nghiệp, nông dân, và nông thôn tại địa phương; có năng lực tổ chức thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động của Hội; có khả năng lập kế hoạch, tổng hợp, htoongs kê, báo cáo và thực hiện

các nhiệm vụ được giao; ưu tiên cán bộ là Đảng viên, có trình độ chuyên môn, có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong thực hiện nhiệm vụ.

3.2 Số lượng, cơ cấu

-Số lượng Ban Chấp hành:

+Chi hội có dưới 100 hội viên, Ban Chấp hành chi hội tối đa 7 ủy viên

+Chi hội có từ 100-200 hội viên, Ban Chấp hành chi hội tối đa 9 ủy viên

+Chi hội có trên 200 hội viên, Ban Chấp hành chi hội tối đa 11 ủy viên

-Cơ cấu Ban Chấp hành chi hội: Chi hội trưởng, chi hội phó, các tổ trưởng tổ hội theo địa bàn dân cư; chi Hội trưởng chi hội nông dân nghề nghiệp, tổ hội trưởng tổ hội nông dân nghề nghiệp; đại diện hội viên tiêu biểu và một số tổ chức có liên quan ...

-Số lượng chi Hội phó: từ 1 đến 3 đồng chí.

3.3 Phương án nhân sự cụ thể

3.3.1. Chi Hội nông dân thôn Lùng Phình:

Tổng số hội viên: 212 hội viên

3.3.1.1. Dự kiến số lượng, cơ cấu

- Số lượng ủy viên chi hội thôn: 09 đồng chí, trong đó:

- Chi hội trưởng: 01 đồng chí.

- Chi hội phó: 01 đồng chí.

3.3.1.2. Danh sách nhân sự dự kiến

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ hiện nay	Trình độ học vấn	Trình độ LLCT	Trình độ chuyên môn	Dự kiến chức danh	Ghi chú
1	Tráng Thị Phấn	2002	BT CB	12/12	0	0	Chi hội trưởng	
2	Hoàng Thị Ánh	1992	Hội viên	12	0	0	Chi hội phó	
3	Cù Xuân Chiến	1989	Hội viên	12/12	0	0	UV BCH	
4	Hoàng Trung Hiền	1979	Hội viên	12/12	0	0	UV BCH	
5	Ma Seo Nhà	1975	Hội viên	9/12	SC	0	UV BCH	
6	Thào Seo Sớ	1986	Hội viên	12/12	TC	ĐH	UV BCH	
7	Hoàng Thị Hạnh	1983	Hội viên	9/12	0	0	UV BCH	
8	Thào Seo Sầu	1994	Hội viên	9/12	0	0	UV BCH	
9	Giàng Diu Lệnh	1986	Hội viên	9/12	0	0	UV BCH	

3.3.2. Chi bộ thôn Pả Chư Tỷ

Tổng số hội viên: 126 hội viên

3.3.2.1. Dự kiến số lượng, cơ cấu

- Số lượng ủy viên BCH chi hội: 9 đồng chí, trong đó:

- Chi hội trưởng: 01 đồng chí.
- Chi hội phó: 01 đồng chí.

3.3.2.2. Danh sách nhân sự dự kiến

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ hiện nay	Trình độ học vấn	Trình độ LLCT	Trình độ chuyên môn	Dự kiến chức danh	Ghi chú
1	Ma Seo Tỏa	1991	Chi hội trưởng	12/12	SC	0	Chi hội trưởng	
2	Hàng Seo Chô	1984	TBCTM T	12/12	0	0	Chi hội phó	
3	Lù Seo Chử	1987	Hội viên	12/12	0	0	UV BCH	
4	Ma Xuân Hòa	1985	Hội viên	9/12	0	0	UV BCH	
5	Giàng Seo Tung	1988	Hội viên	12/12	0	0	UV BCH	
6	Sùng A Chô	1983	Hội viên	12/12	0	0	UV BCH	
7	Thào Seo Dìn	1988	Hội viên	9/12	0	0	UV BCH	
8	Hàng Seo Phử	2002	Hội viên	12/12	0	0	UV BCH	
9	Ma Seo Chư	1996	Hội viên	12/12	0	TC	UV BCH	

3.3.3. Chi bộ thôn Pờ Chồ

Tổng số hội viên: 143 hội viên

3.3.3.1. Dự kiến số lượng, cơ cấu

- Số lượng ủy viên BCH chi hội: 09 đồng chí, trong đó:
- Chi hội trưởng: 01 đồng chí.
- Chi hội phó: 01 đồng chí.

3.3.3.2. Danh sách nhân sự dự kiến

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ hiện nay	Trình độ học vấn	Trình độ LLCT	Trình độ chuyên môn	Dự kiến chức danh	Ghi chú
1	Ma Seo Vảng	1998	Chi hội trưởng	12/12	SC	0	Chi hội trưởng	
2	Ly Seo Giáo	1997	Hội viên	12/12	0	0	Chi hội phó	
3	Hàng Seo Thanh	1988	Hội viên	12/12	0	0	UV BCH	
4	Ly Seo Sứ	1984	Hội viên	12/12	SC	TC	UV BCH	
5	Ly Seo Phú	1974	Hội viên	9/12	0	0	UV BCH	
6	Tráng Seo Dung	1986	Hội viên	12/12	0	0	UV BCH	
7	Ly Seo Lú	1991	Hội viên	9/12	0	0	UV BCH	
8	Giàng Seo Thanh	1988	Hội viên	12/12	0	0	UV BCH	
9	Ly Seo Thanh	1987	Hội viên	12/12	0	0	UV BCH	

3.3.4. Chi bộ thôn Lầu Thí Ngài

Tổng số hội viên: 207 hội viên

3.3.4.1 Dự kiến số lượng, cơ cấu

- Số lượng ủy viên BCH chi hội: 09 đồng chí, trong đó:
- Chi hội trưởng: 01 đồng chí.

- Chi hội phó: 01 đồng chí.

3.3.4.2 Danh sách nhân sự dự kiến

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ hiện nay	Trình độ học vấn	Trình độ LLCT	Trình độ chuyên môn	Dự kiến chức danh	Ghi chú
1	Ly Seo Tính	1988	Chi hội trưởng	12/12	SC	0	Chi hội trưởng	
2	Sùng Seo Hòa	1987	Chi hội trưởng	12/12	SC	0	Chi hội phó	
3	Vàng Seo Sống	2003	Hội viên	9/12	0	0	UV BCH	
4	Vàng A Chiến	2005	Hội viên	12/12	0	0	UV BCH	
5	Ly Văn Phương	2000	Hội viên	12/12	0	0	UV BCH	
6	Vàng Seo Mênh	1992	Hội viên	9/12	0	0	UV BCH	
7	Vàng Seo Pao	1992	Hội viên	9/12	0	0	UV BCH	
8	Vàng Seo Chua	1995	Hội viên	12/12	0	0	UV BCH	
9	Sùng Seo Nhè	1998	Hội viên	12/12	0	0	UV BCH	

3.3.5 Chi bộ thôn Lả Dì Thành

Tổng số hội viên: 185 hội viên

3.3.5.1 Dự kiến số lượng, cơ cấu

- Số lượng ủy viên BCH chi hội: 09 đồng chí, trong đó:
- Chi hội trưởng: 01 đồng chí.
- Chi hội phó: 01 đồng chí.

3.3.5.2 Danh sách nhân sự dự kiến

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ hiện nay	Trình độ học vấn	Trình độ LLCT	Trình độ chuyên môn	Dự kiến chức danh	Ghi chú
1	Vàng Seo Chấn	1986	BTCB	12/12	SC	ĐH	Chi hội trưởng	
2	Giàng Seo Phần	1982		9/12	0	0	Chi hội phó	
3	Sùng Seo chính	1972	Hội viên	9/12	sc	0	UVBCH	
4	Ma Seo Măng	1986	Hội viên	9/12	sc	0	UVBCH	
5	Sùng Seo Dơ	1987	Hội viên	9/12	0	0	UVBCH	
6	Giàng Seo Vur	1990	Hội viên	9/12	0	0	UVBCH	
7	Giàng Seo Tráng	1982	Hội viên	9/12	0	0	UVBCH	
8	Sùng Seo Quang	1987	Hội viên	9/12	0	0	UVBCH	
9	Sùng Seo Lờ	1971	Hội viên	9/12	TC	0	UVBCH	

3.3.6 Chi bộ thôn Tả Van Chư

Tổng số hội viên: 163 hội viên

3.3.6.1 Dự kiến số lượng, cơ cấu

- Số lượng ủy viên BCH chi hội: 09 đồng chí, trong đó:
- Chi hội trưởng: 01 đồng chí.
- Chi hội phó: 01 đồng chí.

3.3.6.2 Danh sách nhân sự dự kiến

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ hiện nay	Trình độ học vấn	Trình độ LLCT	Trình độ chuyên môn	Dự kiến chức danh	Ghi chú
1	Tráng Seo Chúa	1982	Chi hội trưởng	12/12	SC	TC	Chi hội trưởng	
2	Giàng Seo Sùng	1987	Hội viên	12/12	SC	0	Chi hội phó	
3	Tráng Seo Sèng	1980	Hội viên	12/12	0	0	UV BCH	
4	Thào Seo Sèng	1994	Hội viên	9/12	0	0	UV BCH	
5	Ma Seo Chư	1989	Hội viên	12/12	SC	0	UV BCH	
6	Ma Xuân Hồng	1981	Hội viên	9/12	0	0	UV BCH	
7	Sùng Seo Hồ	1991	Hội viên	12/12	0	0	UV BCH	
8	Tần Seo Bằng	1995	Hội viên	9/12	0	0	UV BCH	
9	Tráng Seo Khóa	1988	Hội viên	9/12	0	0	UV BCH	

3.3.7. Chi bộ thôn Tẩn Chư

Tổng số hội viên: 115 hội viên

3.3.7.1 Dự kiến số lượng, cơ cấu

- Số lượng ủy viên BCH chi hội: 09 đồng chí, trong đó:
- Chi hội trưởng: 01 đồng chí.
- Chi hội phó: 01 đồng chí.

3.3.7.2 Danh sách nhân sự dự kiến

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ hiện nay	Trình độ học vấn	Trình độ LLCT	Trình độ chuyên môn	Dự kiến chức danh	Ghi chú
1	Tẩn Seo Dền	1990	Chi hội trưởng	12/12	0	0	Chi hội trưởng	
2	Giàng Seo Tỏa	1973	Hội viên	5/12	0	0	Chi hội phó	
3	Giàng Seo Phà	1972	Hội viên	9/12	0	0	UV BCH	

4	Tráng Seo quân	1985	Hội viên	12/12	SC	TC	UV BCH	
5	Tráng Seo Nuôi	1988	Hội viên	12/12	SC	ĐH	UV BCH	
6	Giàng Seo Nhà	1969	Hội viên	5/12	0	0	UV BCH	
7	Ly Seo Vur	1982	Hội viên	12/12	TC	CT	UV BCH	
8	Giàng Seo Giáo	1997	Hội viên	12/12	0	0	UV BCH	
9	Tân Seo Dì	1995	Hội viên	9/12	0	0	UV BCH	

3.3.8 Chi bộ thôn Nà Chí Phàng

Tổng số hội viên: 134 hội viên

3.3.8.1 Dự kiến số lượng, cơ cấu

- Số lượng ủy viên BCH chi hội: 09 đồng chí, trong đó:
- Chi hội trưởng: 01 đồng chí.
- Chi hội phó: 01 đồng chí.

3.3.8.2 Danh sách nhân sự dự kiến

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ hiện nay	Trình độ học vấn	Trình độ LLCT	Trình độ chuyên môn	Dự kiến chức danh	Ghi chú
1	Hoàng Seo Sanh	1988	Chi hội trưởng	12/12	0	CĐ	Chi hội trưởng	
2	Ma Seo Cường	1991	TĐT	9/12	0	0	Chi hội phó	
3	Sùng Seo Mần	1990	Hội viên	12/12	0	TC	UVBCH	
4	Hoàng Seo Chô	1992	Hội viên	12/12	0	0	UVBCH	
5	Ma Seo Xay	1975	Hội viên	12/12	0	TC	UVBCH	
6	Ma Seo Sý	1959	Hội viên	5/12	0	0	UVBCH	
7	Cư Seo Nhà	1986	Hội viên	5/12	0	0	UVBCH	
8	Sùng Seo Lùng	1966	Hội viên	0	0	0	UVBCH	
9	Ly Seo Sênh	1992	Hội viên	9/12	0	0	UVBCH	

3.3.9. Chi bộ thôn Lữ Thần

Tổng số hội viên: 173 hội viên

3.3.9.1 Dự kiến số lượng, cơ cấu

- Số lượng ủy viên BCH chi hội: 09 đồng chí, trong đó:
- Chi hội trưởng: 01 đồng chí.
- Chi hội phó: 01 đồng chí.

3.3.9.2 Danh sách nhân sự dự kiến

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ hiện nay	Trình độ	Trình độ LLCT	Trình độ	Dự kiến chức danh	Ghi chú
-----	-----------	----------	------------------	----------	---------------	----------	-------------------	---------

				học vấn		chuyên môn		
1	Thào Seo Kéng	1983	Chi hội trưởng	9/12	TC	0	Chi hội trưởng	
2	Sùng Seo Pênh	1988	Hội viên	12/12	TC	ĐH	Chi hội phó	
3	Sùng Seo Sênh	1988	Hội viên	12/12	0	0	UV BCH	
4	Ly Seo Chu	1990	Hội viên	12/12	TC	ĐH	UV BCH	
5	Thào Seo Vảng	1988	Hội viên	12/12	0	0	UV BCH	
6	Thào Seo Chứ	1989	Hội viên	9/12	0	0	UV BCH	
7	Giàng Seo Chinh	1989	Hội viên	12/12	0	SC	UV BCH	
8	Sùng Văn Áo	1974	Hội viên	9/12	0	0	UV BCH	
9	Tráng Seo Sừ	1979	Hội viên	5/12	0	0	UV BCH	

3.3.10 Chi bộ thôn Lênh Sui Thành

Tổng số hội viên: 91 hội viên

3.3.10.1 Dự kiến số lượng, cơ cấu

- Số lượng ủy viên BCH chi hội: 05 đồng chí, trong đó:
- Chi hội trưởng: 01 đồng chí.
- Chi hội phó: 01 đồng chí.

3.3.10.2 Danh sách nhân sự dự kiến

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ hiện nay	Trình độ học vấn	Trình độ LLCT	Trình độ chuyên môn	Dự kiến chức danh	Ghi chú
1	Sùng Seo Páo	1988	Chi hội trưởng	9/12	0	TC	Chi hội trưởng	
2	Sùng Seo Pao	1993	Hội viên	12/12	0	ĐH	Chi hội phó	
3	Giàng Thị Di	1987	Hội viên	9/12	0	0	UVBCH	
4	Giàng Seo Vảng	1988	Hội viên	12/12	0	CĐ	UVBCH	
5	Ly Seo Dìn	1997	ANCS	5/12	0	0	UVBCH	

3.3.11 Chi bộ thôn Seng Sui

Tổng số hội viên: 225 hội viên

3.3.11.1 Dự kiến số lượng, cơ cấu

- Số lượng ủy viên BCH chi hội: 09 đồng chí, trong đó:
- Chi hội trưởng: 01 đồng chí.
- Chi hội phó: 01 đồng chí.

3.3.11.2 Danh sách nhân sự dự kiến

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ hiện nay	Trình độ học vấn	Trình độ LLCT	Trình độ chuyên môn	Dự kiến chức danh	Ghi chú
1	Giàng Seo Nhà	1990	Chi hội trưởng	9/12	0	0	Chi hội trưởng	
2	Vàng Thị Sa	1987	Chi hội trưởng	9/12	0	0	Chi hội phó	
3	Hằng Seo Pù	1986	Hội viên	12/12	0	ĐH	UVBCH	
4	Giàng Cù Mai	1978	Hội viên	12/12	0	ĐH	UVBCH	
5	Thào Seo say	1978	Hội viên	5/12	0	0	UVBCH	
6	Thào Thị Bình	1998	Hội viên	12/12	0	0	UVBCH	
7	Vàng Seo Hồ	1998	Hội viên	12/12	0	0	UVBCH	
8	Giàng Seo Phừ	1988	Hội viên	12/12	0	TC	UVBCH	
9	Cư Thị Giồng	1988	Hội viên	9/12	0	0	UVBCH	

3.3.12 Chi bộ thôn Lùng Sán

Tổng số hội viên: 199 hội viên

3.3.12.1 Dự kiến số lượng, cơ cấu

* Số lượng ủy viên BCH chi hội: 09 đồng chí, trong đó:

- Chi hội trưởng: 01 đồng chí.

- Chi hội phó: 01 đồng chí.

- Ủy viên BCH: 7 đồng chí

3.3.12.2 Danh sách nhân sự dự kiến

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ hiện nay	Trình độ học vấn	Trình độ LLCT	Trình độ chuyên môn	Dự kiến chức danh	Ghi chú
1	Vàng Seo Dìn	1982	Chi hội trưởng	9/12	0	0	Chi hội trưởng	
2	Thào Seo Tánh	1988	Chi hội trưởng	12/12	TC	0	Chi hội phó	
3	Vàng Seo Páo	1991	Hội viên	5/12	0	0	UV BCH	
4	Vàng Seo Chơ	1983	Hội viên	12/12	0	0	UV BCH	
5	Sùng Seo Chăn	1969	Hội viên	5/12	0	0	UV BCH	
6	Giàng Seo Vư	1990	Hội viên	9/12	0	0	UV BCH	
7	Sùng Seo Chư	1979	Hội viên	9/12	SC	0	UV BCH	
8	Ly Seo Sử	1987	Hội viên	12/12	0	0	UV BCH	
9	Thào Seo Vênh	1980	Hội viên	5/12	SC	0	UV BCH	

III. LỘ TRÌNH VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lộ trình và tiến độ thực hiện

- **Bước 1:** Ban Thường vụ Hội Nông dân xã xây dựng phương án sắp xếp, kiện toàn chi Hội Nông dân trực thuộc Hội Nông dân xã sau sắp xếp thôn.

- **Bước 2:** Trên cơ sở phương án sắp xếp kiện toàn chi Hội Nông dân thôn, Ban chấp hành Hội Nông dân xã tổ chức họp thống nhất phương án.

- **Bước 3:** Ban thường vụ Hội Nông dân xã báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban thường trực UB MTTQ Việt Nam xã về phương án sắp xếp, kiện toàn chi Hội, dự kiến nhân sự Ban chấp hành, chi hội trưởng, chi hội phó.

- **Bước 4:** Ban chấp hành Hội Nông dân xã ban hành quyết định chấm dứt hoạt động chi hội cũ, Quyết định thành lập chi hội mới; Ban thường vụ hội Nông dân xã Quyết định chỉ định Ban Chấp hành, chi Hội trưởng chi Hội phó.

- **Bước 5:** Chi hội tổ chức hội nghị công bố các quyết định; thảo luận thông qua quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ, xây dựng chương trình công tác kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ 2026-2031; báo cáo kết quả kiện toàn về Hội Nông dân xã.

Chi hội Nông dân các thôn (mới) tiếp nhận các chi hội, hội viên và thực hiện các hoạt động đảm bảo phù hợp với mô hình mới thành lập.

2. Tổ chức thực hiện

2.1. Hội Nông dân xã:

2.1.1. Ban Thường vụ

- Tham mưu với Ban Chấp hành Hội Nông dân xã ban hành Quyết định về việc kết thúc tổ chức và hoạt động đối với Chi hội Nông dân (cũ); Quyết định về việc thành lập Chi hội Nông dân các thôn (mới); Chỉ đạo các chi Hội công bố Quyết định thành lập Chi hội Nông dân các thôn (mới).

- Tham mưu với Ban Chấp hành Hội Nông dân xã ban hành Quyết định chỉ định nhân sự tham gia Ban Chấp hành, Chức danh Chi hội trưởng, Chi hội phó (mới).

- Căn cứ Quy định của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, quy chế làm việc, chức năng, nhiệm vụ của Chi hội Nông dân mới, Ban thường vụ Hội Nông dân xã hướng dẫn các Chi hội Nông dân mới tổ chức thực hiện theo quy định.

- Chỉ đạo công tác bàn giao hồ sơ tổ chức Hội, hội viên giữa của các Chi hội Nông dân khi thực hiện công tác chuyển giao, tiếp nhận theo quy định;

2.1.2. Ban Chấp hành:

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Trung ương, Tỉnh, Đảng ủy về sự cần thiết, mục tiêu, ý nghĩa của việc tổ chức sắp xếp, thành lập của Chi hội Nông dân mới; theo dõi nắm bắt tình hình và kịp thời định hướng tư tưởng cán bộ, hội viên nông dân trong thực hiện chủ trương của Trung ương, Tỉnh, Đảng ủy về sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy tổ chức Hội Nông dân.

- Chủ động rà soát, tổng hợp hồ sơ, tài liệu của các chi hội cũ phục vụ cho công tác bàn giao chi hội, hội viên. Bảo đảm việc thực hiện đầy đủ, liên tục, không bị gián đoạn thông tin hoạt động, dữ liệu về công tác Hội và phong trào nông dân của chi hội trước, trong và sau sắp xếp tổ chức bộ máy.

- Phối hợp tham mưu chuẩn bị và tổ chức Công bố quyết định kết thúc tổ chức và hoạt động của các Chi hội Nông dân (cũ) và thành lập Chi hội Nông dân mới.

- Thực hiện hướng dẫn, đôn đốc, tiếp nhận và bàn giao hồ sơ, tài liệu theo chức năng và nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện công tác nộp lưu toàn bộ hồ sơ, tài liệu, sổ sách, chứng từ thu - chi hội phí các chi hội về lưu trữ đảm bảo (theo hướng dẫn của cấp uỷ địa phương và tỉnh) theo quy định hiện hành.

2.2. Các Chi hội Nông dân

- Thực hiện tiếp nhận bàn giao tổ chức bộ máy, hồ sơ, tài liệu, cơ sở vật chất... theo sự chỉ đạo của Chi uỷ, Hội Nông dân xã sau thành lập đảm bảo theo quy định.

- Xây dựng và ban hành Quy chế làm việc, chương trình, kế hoạch công tác của Chi hội Nông dân và tổ chức thực hiện.

Trên đây là Phương án sắp xếp, kiện toàn Chi hội Nông dân các thôn trực thuộc Hội Nông dân xã Lũng Phình sau khi sắp xếp đơn vị thôn./.

Nơi nhận:

- TT Đảng uỷ xã;
- Hội nông dân tỉnh;
- Ban xây dựng Đảng, Đảng uỷ;
- Ủy ban MTTQ VN xã;
- 20/20 Chi Hội thôn;
- Lưu: HND xã.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Nông Quý Cường